TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHƯỚC** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do -Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐST-DS	*Tân Phước, ngày 22 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 231/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Lê Hữu T**, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn:

1. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1961;

2. Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1981. Cùng địa chỉ: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của anh Lê Hữu T về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn T liên đới cùng anh Nguyễn Hữu T trả số tiền vay là 62.000.000 đồng (Sáu mươi hai triệu đồng).

2.2 Về nợ: Anh Nguyễn Hữu T nợ anh Lê Hữu T số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng).

2.3 Thời hạn trả: Anh Nguyễn Hữu T có nghĩa vụ trả số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) cho anh Lê Hữu T vào ngày 15/4/2021.

Kể từ ngày anh T có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T không trả đúng thời gian và số tiền nêu trên thì anh T còn phải trả lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.4 Về án phí:

Anh Nguyễn Hữu T phải chịu 875.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm;

Hoàn lại cho anh Lê Hữu T số tiền 1.600.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 20794 ngày 04/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- CC.THADS huyện Tân Phước;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Tính